TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 73/2021/QĐST- DS	Chư Prông, ngày 24 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ án số: 97/2021/TLST- DS ngày 10 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng T; Địa chỉ: 266- 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu. Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D** - Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Võ Thị Nhược T** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng T– Chi nhánh Gia Lai, theo quyết định số 3977/2020/QĐ- PL ngày 28/12/2020; Người được uỷ quyền lại: Bà **Dương Thị Thùy D**- chức vụ: TP.KSRR, (theo giấy ủy quyền về việc tham gia tố tụng số 77/GUQ- CNGL, ngày 29/3/2021).

- Bị đơn: Bà **K**, sinh năm 1983 và ông **K sor Hm**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Làng Hlú (trước là làng Mo), xã Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ*: Tính đến ngày 16/8/2021 bà K và ông K sor Hm thừa nhận còn nợ của Ngân hàng Tsố tiền 186.311.796 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu ba trăm mười một nghìn bảy trăm chín mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc: 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 16/8/2021 là: 36.311.796 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm mười một nghìn bảy trăm chín mươi sáu đồng), gồm: lãi trong hạn là: 14.891.507 đồng (mười bốn triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn năm trăm lẻ bảy đồng), lãi quá hạn là 20.078.012 đồng (hai mươi triệu không trăm bảy mươi tám nghìn không trăm mười hai đồng),

lãi phạt là 1.342.277 đồng (một triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi bảy đồng), chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 16/8/2021).

2.2. *Về phương thức và thời hạn thanh toán*: Ngày 16/10/2021 (dương lịch) bà K và ông K sor Hm có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Tsố tiền 186.311.796 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu ba trăm mười một nghìn bảy trăm chín mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc: 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 16/8/2021 là: 36.311.796 đồng (ba mươi sáu triệu ba trăm mười một nghìn bảy trăm chín mươi sáu đồng), gồm: lãi trong hạn là: 14.891.507 đồng (mười bốn triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn năm trăm lẻ bảy đồng), lãi quá hạn là 20.078.012 đồng (hai mươi triệu không trăm bảy mươi tám nghìn không trăm mười hai đồng), lãi phạt là 1.342.277 đồng (một triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi bảy đồng), chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 16/8/2021).

Trường hợp bà K và ông K sor Hm vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng Tcó quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông xử lý tài sản đang thế chấp, theo: Hợp đồng thế chấp bất động sản số 932/2015/PGD- CS ngày 16/9/2015 được Công chứng viên phòng công chứng Chư Prông, tỉnh Gia Lai, địa chỉ: 138 Hùng vương, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai công chứng ngày 22/9/2015, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 15; tờ bản đồ số 98 tại cánh đồng làng Hlú (trước kia là làng Mo), xã Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 28.528,0m^2, đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 596217 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 21/9/2010.

Để thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (16/8/2021) bà K và ông K sor Hm còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng Ttrả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 596217 cho bà K và ông K sor Hm sau khi bà K và ông K sor Hm đã thanh toán tất cả các khoản nợ trên.

2.3.*Về án phí*: Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là (186.311.796 x 5%) x 50% = 4.657.795 đồng (bốn triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng), bị đơn bà K và ông K sor Hm tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 4.657.795đồng (bốn triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng),

Hoàn trả cho Ngân hàng Tthông qua Ngân hàng T– Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là: 4.410.387 đồng (bốn triệu bốn trăm mười nghìn ba trăm tám mươi bảy đồng) theo biên lai thu tiền số 0006047 ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.4.*Về chi phí Tố tụng*: Bà K và ông K sor Hm thanh toán lại cho Ngân hàng Tthông qua Ngân hàng T– Chi nhánh Gia Lai số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND huyện Chư Prông;
-Chi cục THADS huyện Chư Prông;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khả Thế